

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ
HỢP DANH BẢO TÍN**
Số: 30/TB – BDGTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Yên Định, ngày 15 tháng 09 năm 2023

THÔNG BÁO

UBND TỈNH THANH HÓA	
ẤN	Số: 51910. Ph. huyện Hoằng Hóa thuộc MBQH số 95/MBQH-UBND ngày 25/12/2020
	Ngày: 19/9/23.....
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS: 1.	

V/v đấu giá quyền sử dụng 26 lô đất ở tại khu dân cư thôn Phú Thượng, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa thuộc MBQH số 95/MBQH-UBND ngày 25/12/2020
(Mặt bằng Kim Quy 02)

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín khu 5, thị trấn Quán Lão, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: UBND huyện Hoằng Hóa, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tài sản đấu giá, địa điểm, mục đích sử dụng, thời hạn sử dụng: Quyền sử dụng của 26 lô đất ở tại: Khu dân cư thôn Phú Thượng, xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

- Thời gian sử dụng: Lâu dài

4. Mặt bằng quy hoạch: Thuộc MBQH số 95/MBQH-UBND được UBND huyện Hoằng Hóa phê duyệt ngày 25/12/2020 (Mặt bằng Kim Quy 02).

5. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Từ ngày 28/09/2023 đến ngày 29/09/2023.

Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá (Khách hàng tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem thực địa khu đất đấu giá hoặc liên hệ với UBND xã Hoằng Phú, công ty để được hướng dẫn). (Trong giờ hành chính)

6. Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Tại Công sở UBND xã Hoằng Phú: Từ ngày 25/09/2023 đến 11h15 ngày 09/10/2023 (Trong giờ hành chính)

+ Tại Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín: Từ ngày 18/09/2023 đến 16h30 ngày 10/10/2023 (Trong giờ hành chính).

(Khách hàng lưu ý thời gian chốt hồ sơ đấu giá tại UBND xã Hoằng Phú: Từ 07h30 đến 11h15 sáng ngày 09/10/2023).

7. Diện tích, Giá khởi điểm tài sản đấu giá (kèm theo phụ lục chi tiết)

- Diện tích từ: 140 m²/01 lô đất đến 174.44 m²/01 lô đất

- Giá khởi điểm từ: 1.568.000.000 đồng/01 lô đất đến 2.344.473.600 đồng/01 lô đất

(Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm tiền lệ phí trước bạ và tiền phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

8. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/01 hồ sơ. (Hồ sơ đã mua không hoàn trả hoặc đổi lại).

- Tiền đặt trước: Từ 313.600.000 đồng/01 hồ sơ đến 468.894.000 đồng/01 hồ sơ

9. Thời gian nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá;

- Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản thanh toán riêng của Công ty trong các ngày 10/10/2023; ngày 11/10/2023 và đến 16h30 ngày 12/10/2023.

+ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín

+ Số tài khoản: 0781 000 123 789 tại Ngân hàng Vietcombank-CN Thanh Hóa

+ Nội dung nộp tiền: [Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá-CMND/CCCD] -

Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất tại xã Hoằng Phú.

(Khách hàng lưu ý: Tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá "báo có" trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín chậm nhất là đến 16 giờ 30 phút ngày 12/10/2023)

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá: Đấu giá một vòng; người có giá trả cao nhất là người trúng đấu giá. (Chi tiết quy định tại khoản 2, Điều 9 Quy chế đấu giá).

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

11. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

- Thuộc trường hợp được nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 55 của Luật Đất đai năm 2013.

- Phải nộp tiền đặt trước bằng 20% tổng giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá.

- Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng phải nộp đủ hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín theo đúng thời gian quy định.

(Chi tiết theo Điều 6 Quy chế đấu giá)

12. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất:

- Thời gian: Bắt đầu từ 08h00 ngày 13/10/2023

- Địa điểm tổ chức: Hội trường UBND xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Khách hàng lưu ý khi đi tham gia đấu giá mang theo CMND/CCCD gốc; chứng từ xác định việc đã nộp tiền đặt trước, hợp đồng ủy quyền đấu giá (nếu có).

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ:

Mai Hải Hoàng - Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín; Khu 5, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Số ĐT: 0989.721.669 hoặc 02373 510 368 (Trong giờ hành chính).

(Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải thông báo này lên cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa)

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Báo Thanh Hóa;
- UBND huyện Hoằng Hóa (để B/c);
- UBND xã Hoằng Phú (để phối hợp);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Cơ quan thông tin đại chúng;
- Lưu VP.



PHỤ LỤC

Chi tiết giá khởi điểm, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ các lô đất để tổ chức đấu giá QSD đất tại Khu dân cư thôn Phú Thượng, xã Hoàng Phú, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (thuộc mặt bằng quy hoạch số 95/MBQH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Hoàng Hóa (Mặt bằng Kim Quy 02))

STT	Lô đất số	Diện tích (m ²)	Đơn giá (Đồng/m ²)	Giá khởi điểm (Đồng/lô)	Số tiền đặt trước (Đồng/lô)	Tiền mua hồ sơ (Đồng/01 hồ sơ)	Ghi chú
1	L1:02	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
2	L1:03	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
3	L1:04	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
4	L1:05	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
5	L1:06	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
6	L1:07	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
7	L1:08	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
8	L1:09	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
9	L1:10	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
10	L1:11	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
11	L1:12	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
12	L1:13	174.44	13,440,000	2,344,473,600	468,894,000	500,000	
13	L1:14	152	13,440,000	2,042,880,000	408,576,000	500,000	
14	L1:15	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
15	L1:16	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
16	L1:17	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
17	L1:18	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
18	L1:19	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
19	L1:20	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
20	L1:21	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
21	L1:22	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
22	L1:23	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
23	L1:24	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
24	L1:25	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
25	L1:26	140	11,200,000	1,568,000,000	313,600,000	500,000	
26	L1:27	152	13,440,000	2,042,880,000	408,576,000	500,000	
Tổng: 26 lô		3,698.44	297,920,000	42,494,233,600	8,498,846,000		

